

HƯỚNG DẪN

về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần

Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX)

và Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI)

cho Hướng dẫn 22-HD/BTCTU ngày 26/12/2008 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

CÔNG VĂN BẢN
Số: 648
Ngày 21 Tháng 3 Năm 13

Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) và Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 14/01/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, trên cơ sở Hướng dẫn 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, như sau:

I - NHỮNG YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

1- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ trẻ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý, đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của tỉnh.

Đề án quy hoạch cán bộ là kế hoạch tổng thể, dài hạn về đội ngũ cán bộ có triển vọng đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng số cán bộ đó theo quy hoạch.

2- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ cán bộ; phải gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ, bảo đảm sự liên thông quy hoạch của cả đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị:

- Để quy hoạch cán bộ sát với thực tiễn và có tính khả thi, phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ để xác định tiêu chuẩn, cơ cấu đội ngũ cán bộ trong quy hoạch (trình độ, ngành nghề, lĩnh vực công tác, độ tuổi, nam, nữ, dân tộc...); phải nắm chắc đội ngũ cán bộ hiện có, dự báo được nhu cầu cán bộ trước mắt và lâu dài, trên cơ sở đó mới tiến hành lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch.

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xây dựng trên cơ sở quy hoạch cấp ủy đảng các cấp, lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch ở cấp trên,

bảo đảm sự liên thông, gắn kết giữa quy hoạch của các địa phương, sở, ban, ngành với nhau; giữa quy hoạch cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương với quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3- Phải đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào vào quy hoạch:

3.1- Nội dung đánh giá: căn cứ để lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch là tiêu chuẩn chức danh cán bộ, bao gồm tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ, theo các nội dung cơ bản sau:

- *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống*: nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy chế, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; tinh thần tự học tập nâng cao trình độ; tính trung thực, công bằng, khách quan, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; việc chấp hành chính sách, pháp luật của vợ, chồng, con; mối quan hệ với nhân dân...

- *Năng lực thực tiễn*: thể hiện ở kết quả, hiệu quả công tác; tính chủ động, sáng tạo; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ cán bộ; năng lực điều hành, tổ chức thực hiện; khả năng dự báo tình hình, xử lý những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, lĩnh vực, địa phương công tác.

- *Uy tín*: thể hiện thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm và kết quả đánh giá cán bộ.

- *Sức khỏe*: bảo đảm sức khỏe để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh quy hoạch.

- *Chiều hướng, triển vọng phát triển*, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bổ trí vào chức vụ cao hơn.

3.2- Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch:

- Người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ.

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ).

- Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ (ban thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị) xem xét đánh giá, kết luận.

Kết luận về đánh giá cán bộ được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể ban thường vụ; ban cán sự đảng, đảng đoàn; đảng ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn

vị (đối với các đơn vị sự nghiệp) hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ quyết định hình thức công khai đánh giá đối với cán bộ.

Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (không quá 6 tháng tới thời điểm xem xét) được sử dụng cho việc lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch; trường hợp cán bộ có vấn đề mới phát sinh thì đánh giá, kết luận bổ sung.

4- Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm “mở” và “động”:

- *Quy hoạch “mở”*: được hiểu là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh; giới thiệu cán bộ vào quy hoạch không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị, không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch cả các đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

Đối với cán bộ có quy hoạch ở nơi khác được đề xuất, giới thiệu vào quy hoạch của địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ cần liên hệ với cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa vào quy hoạch; thông báo cho địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và cá nhân cán bộ đó biết, không tổ chức lấy phiếu giới thiệu đối với nhân sự đó (cả nơi cán bộ đang công tác và nơi đưa cán bộ vào quy hoạch).

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch có trách nhiệm bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch của cấp dưới.

- *Quy hoạch “động”*: là quy hoạch định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển.

5- Mối quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự:

- Bố trí nhân sự là lựa chọn cán bộ trong quy hoạch để bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm đương ngay vị trí lãnh đạo, quản lý khi có nhu cầu hoặc khi đến kỳ đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp ...

- Quy hoạch cán bộ là tạo nguồn để chủ động chuẩn bị cán bộ cho việc bổ nhiệm, bố trí nhân sự nêu trên.

Cán bộ trong quy hoạch là những đồng chí có triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch, do vậy, ở thời điểm đưa vào quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch mà cần được rèn luyện, thử thách, đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch. Các điều kiện về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) không phải là tiêu chuẩn để đưa cán bộ vào quy hoạch, mà

là tiêu chuẩn cần có để được bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6- Quy hoạch đối với cán bộ đương chức:

Thông nhất thực hiện chủ trương quy hoạch cán bộ lên chức vụ cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo cũng như khi rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại. Các đồng chí đương nhiệm về nguyên tắc đã phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện tiếp tục tái cử, tái bổ nhiệm thì là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự của nhiệm kỳ mới.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2010-2015 thì trong các đợt giới thiệu quy hoạch nhiệm kỳ 2015-2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo hoặc rà soát, bổ sung quy hoạch trong nhiệm kỳ 2010-2015 sẽ không đưa đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; nếu đủ điều kiện về tuổi, đảng bộ có nhu cầu thì đồng chí A là nguồn nhân sự Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020. Nếu đồng chí A có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng làm Phó Bí thư hoặc Bí thư Huyện ủy thì đưa đồng chí vào danh sách quy hoạch chức danh Phó Bí thư hoặc Bí thư Huyện ủy.

Đồng chí Nguyễn Văn B hiện là Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2011-2016, thì trong các đợt giới thiệu quy hoạch nhiệm kỳ 2016-2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo hoặc rà soát, bổ sung quy hoạch trong nhiệm kỳ 2011-2016 sẽ không đưa đồng chí Nguyễn Văn B vào quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch UBND huyện; nếu đồng chí B đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng làm Chủ tịch UBND huyện thì đưa đồng chí vào quy hoạch chức danh Chủ tịch UBND huyện.

Theo tinh thần trên, các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm ở các địa phương nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên cao hơn (ủy viên thường vụ, phó bí thư hoặc bí thư cấp ủy) mới đưa vào danh sách quy hoạch cao hơn của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí cấp phó các sở, ngành và tương đương nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên chức vụ cấp trưởng các sở, ngành và tương đương mới đưa vào danh sách quy hoạch cấp trưởng của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí bí thư các huyện, thị, thành ủy, trưởng các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, giám đốc sở và tương đương sẽ không đưa vào danh sách quy hoạch của các huyện, thị xã, thành phố hoặc các sở, ban, ngành và tương đương tại nơi đang công tác; các đồng chí này nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện sẽ được quy hoạch lên chức vụ cao hơn ở tỉnh hoặc ở sở, ban, ngành, địa phương khác.

Đối với cán bộ đảm nhiệm chức danh có quy định một người không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp: cần xem xét đưa vào quy hoạch chức vụ khác hoặc bố trí giữ chức vụ đó ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

7- Số lượng nguồn đưa vào quy hoạch:

- Đối với quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ các cấp, cần bảo đảm nguồn quy hoạch có số lượng từ 1,5 đến 2 lần so với số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm.

- Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý phải quy hoạch tối thiểu 2 người vào 1 chức danh, không quy hoạch 1 người cho 1 chức danh.

- Không quy hoạch 1 người vào quá 3 chức danh; không quy hoạch 1 chức danh quá 4 người (ví dụ: chức danh phó giám đốc sở theo quy định có 3 người, thì số lượng đưa vào quy hoạch không quá $3 \times 4 = 12$ người).

8- Yêu cầu về độ tuổi và cơ cấu cán bộ nữ trong quy hoạch:

- Yêu cầu về độ tuổi ghi trong Nghị quyết số 42-NQ/TW xuất phát từ yêu cầu trẻ hóa đội ngũ cán bộ (mỗi nhiệm kỳ đổi mới 30% - 40% cấp ủy viên các cấp), cần đưa vào quy hoạch những đồng chí có triển vọng, nhưng phải trẻ tuổi để có quỹ thời gian cho việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới. Từ đó, đến khi bố trí cán bộ vào chức danh quy hoạch, phải bảo đảm những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy hoặc lần đầu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý phải đủ tuổi công tác từ hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn một nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ là 5 năm).

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp.

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan Nhà nước là thời điểm bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

- Cách tính tương tự như vậy đối với các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ.

- Những đồng chí đã có trong quy hoạch nhưng không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu vào chức danh quy hoạch, cần đưa ra khỏi quy hoạch.

- Về cơ cấu 3 độ tuổi: Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị yêu cầu: duy trì nghiêm cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch cấp ủy và ban lãnh đạo, quản lý các cấp. Đề án quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi; dân cách giữa các độ tuổi là 5 năm. Cấp có thẩm quyền chỉ phê duyệt quy hoạch khi đáp ứng yêu cầu này.

- Về tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch: bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ không dưới 15% trong quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ban lãnh đạo chính quyền các cấp. Đồng thời, thực hiện chủ trương: đối với cấp huyện và tương đương trở lên nhất thiết phải có cán bộ nữ trong cơ cấu lãnh đạo (ban thường vụ cấp ủy, thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân huyện, thị xã, thành phố; lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương ở tỉnh).

Chú ý.

9- Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch:

Thực hiện theo hướng dẫn về thẩm quyền và đối tượng quy hoạch nêu tại phần II (nội dung, phương pháp quy hoạch cán bộ) của hướng dẫn này (ở mục A đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối ở tỉnh; ở mục B đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh).

10- Thực hiện công khai trong công tác quy hoạch cán bộ:

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ được công khai để cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị được biết,

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được công khai trong ban chấp hành đảng bộ, trường các phòng, ban (đối với các địa phương), ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đảng ủy (hoặc chi ủy ở nơi không lập đảng ủy) và trường các đơn vị trực thuộc (đối với các cơ quan, đơn vị), đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ được cấp trên phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh do cấp trên quản lý được gửi cho cấp dưới để thông báo trong ban chấp hành, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, đảng ủy (chi ủy) cơ quan và cá nhân cán bộ đó biết.

II - NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH CÁN BỘ

A - QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ Ở CÁC HUYỆN, THỊ, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY KHỐI TRỰC THUỘC TỈNH ỦY (đối với khối lực lượng vũ trang có hướng dẫn riêng).

1 - Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch:

Ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy là cấp có thẩm quyền xây dựng và quyết định quy hoạch cán bộ của huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy khối. Trong đó:

1.1- Xây dựng quy hoạch và đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt:

- Quy hoạch ban chấp hành đảng bộ và ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối.

- Quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: bí thư, phó bí thư huyện, thị thành ủy, đảng ủy khối; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thị, thành phố.

1.2- Quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ còn lại do ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

1.3- Lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới xây dựng quy hoạch và xem xét, phê duyệt quy hoạch của các xã, phường, thị trấn, các phòng, ban và tương đương của huyện, thị, thành phố.

2- Quy trình xây dựng quy hoạch.

2.1- Chuẩn bị xây dựng quy hoạch.

Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch, ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy tiến hành các công việc sau:

a/ Chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các xã, phường, thị trấn, phòng, ban và tương đương, làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cán bộ cấp huyện.

b/ Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

- Rà soát đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là cơ cấu ngành nghề, độ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người...

- Đánh giá cán bộ diện ban thường vụ cấp ủy quản lý theo các nội dung nêu tại điểm 3.1, phần I của Hướng dẫn này.

- Trên cơ sở yêu cầu xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ cũ; cán bộ đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ điều kiện giữ chức vụ hiện tại trong khóa tới...

c/ Xác định phương hướng xây dựng cấp ủy huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối khóa tới và cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ:

- Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, xác định phương hướng xây dựng cấp ủy khóa tới phù hợp với yêu cầu lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại... của địa phương, đơn vị; phấn đấu giảm độ tuổi bình quân, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ dân tộc ít người... Tuy nhiên, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương và tình hình đội ngũ cán bộ, xác định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh, cơ cấu, số lượng đưa vào quy hoạch.

- Để bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch, định hướng về đối tượng giới thiệu vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối nhiệm kỳ 2015-2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo như sau:

Đối tượng 1: Cấp trưởng (nếu chưa tham gia cấp ủy huyện, thị, thành phố, đảng ủy khối), cấp phó các phòng, ban và tương đương ở huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy khối; bí thư (nếu chưa tham gia cấp ủy huyện, thị xã, thành phố), phó bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc diện ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối quản lý.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các phòng, ban và tương đương ở huyện, thị, thành phố, đảng ủy khối; bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương ở nhiệm kỳ 2015-2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp

theo; khi được bổ trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 2: Cấp ủy viên các xã, phường, thị trấn và tương đương ở huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu phòng, ban và tương đương ở huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối; bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương ở nhiệm kỳ 2015-2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; khi được bổ trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 3: Cán bộ có phẩm chất, năng lực, có thành tích công tác nổi trội, qua thực tiễn công tác thể hiện có năng lực lãnh đạo, quản lý; là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người, tri thức, nhà khoa học ngành mũi nhọn, cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân, tri thức yêu nước, gia đình có truyền thống cách mạng...

Các đồng chí này được quy hoạch vào các chức vụ cấp trưởng, cấp phó phòng, ban và tương đương ở huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối; bí thư, phó bí thư xã, phường, thị trấn và tương đương nhiệm kỳ 2015-2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; có độ tuổi từ 40 trở xuống đối với cả nam và nữ.

2.2- Các bước tiến hành quy hoạch cán bộ cấp huyện, thị, thành phố, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy.

Căn cứ vào quy hoạch của cấp dưới và định hướng đối tượng giới thiệu vào quy hoạch do ban thường vụ cấp ủy thông qua, ban tổ chức huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra của cấp ủy tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện, thị, thành ủy và tương đương; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy viên thường trực hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố để báo cáo thường trực huyện, thị, thành ủy cho ý kiến trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt của huyện, thị xã, thành phố.

Các thông tin cơ bản gồm: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, năm vào Đảng, chức vụ, ngạch bậc công chức, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học...; tỷ lệ phiếu giới thiệu vào quy hoạch các chức danh ở cấp dưới.

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn.

(1) Hội nghị cán bộ giới thiệu:

- **Thành phần:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, thành phố; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố; trưởng, phó các phòng, ban và tương đương (bao gồm cả các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn và sinh hoạt Đảng tại địa phương); bí thư, phó bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn; chủ tịch HĐND, UBND xã, phường, thị trấn; ở những nơi có điều kiện có thể mở

rộng đến Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã và tương đương.

- *Nội dung*: bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện, thị, thành ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, Ủy viên Thường trực HĐND huyện, thị xã, thành phố.

- *Trình tự*:

+ Ban thường vụ huyện, thị, thành ủy chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu nguồn quy hoạch vào các chức danh.

+ Ban tổ chức phát danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy và các chức danh lãnh đạo của huyện, thị xã, thành phố kèm theo các thông tin về cán bộ.

Các đồng chí tham dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

+ Các đại biểu dự hội nghị xem xét, viết phiếu, bỏ phiếu giới thiệu; ban tổ chức thu phiếu, kiểm phiếu.

(2) *Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố giới thiệu nguồn*:

Các đồng chí Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

- Người thay thế cương vị mình (2-3 người).

- Nguồn quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ; nếu kết hợp trong hội nghị cán bộ chủ chốt thì sử dụng phiếu khác màu, mẫu phiếu giới thiệu riêng của cấp ủy hoặc bỏ riêng thùng phiếu để tổng hợp riêng).

(3) *Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn*:

+ Ban tổ chức huyện, thị, thành ủy tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới, của hội nghị cán bộ và của các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; dự kiến danh sách quy hoạch các chức danh, báo cáo với ban thường vụ huyện, thị, thành ủy.

+ Ban thường vụ thảo luận, thống nhất phương án và danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu của hội nghị cán bộ), để đưa ra lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố.

Nếu số lượng, cơ cấu dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo còn thiếu, ban thường vụ lựa chọn, giới thiệu thêm các đồng chí có số phiếu giới thiệu của Hội nghị cán bộ từ cao xuống thấp hoặc phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn để đạt hệ số tối thiểu khoảng 1,5 lần số lượng ban chấp hành, ban thường vụ khóa mới và 2-3 nguồn cho chức danh quy hoạch.

Đối với các đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy: không phải tổ chức thực hiện đầy đủ bước 1 mà chỉ phải gửi phiếu giới thiệu người thay thế cương vị mình (cương vị đảng ủy viên) đối với các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ khối theo mục (2). Ban tổ chức đảng ủy khối tổng hợp kết quả giới thiệu nguồn nhân sự thay thế của các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chuẩn bị danh sách nguồn nhân sự triển vọng, báo cáo thường trực đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy và tổ chức lấy ý kiến theo bước 2.

Bước 2: tổ chức lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy.

Hội nghị ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối nghiên cứu các phương án quy hoạch do ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối chuẩn bị, phân tích về chất lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham khảo các thông tin về cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, kết quả giới thiệu cán bộ quy hoạch đối với nhân sự; trên cơ sở đó các ủy viên ban chấp hành ghi phiếu giới thiệu quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của Hội nghị cán bộ).

Bước 3: tổ chức hội nghị ban thường vụ thảo luận, quyết định quy hoạch.

Trên cơ sở quy hoạch của các xã, phường, thị trấn, các phòng, ban và tương đương của huyện, thị, thành phố, đảng ủy khối; kết quả giới thiệu ở bước 1, bước 2 và các phương án quy hoạch do ban tổ chức huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối đề xuất, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối thảo luận, phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch và bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch các chức danh: ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy viên thường trực hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

Tại hội nghị này, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy cũng xem xét, giới thiệu cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác vào ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của địa phương, đơn vị mình.

Những người được trên 50% tổng số ủy viên ban thường vụ giới thiệu được đưa vào danh sách quy hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt theo quy định (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Phân đầu đạt số cơ cấu định hướng đối với ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy như sau:

- **Cơ cấu độ tuổi:**

- + Dưới 40 tuổi: không dưới 15%.
- + Từ 40 đến 50 tuổi: khoảng 55 - 65%.
- + Trên 50 tuổi: khoảng 20 - 30%.

- **Cơ cấu nữ:** không dưới 15% so với danh sách quy hoạch;

- *Cơ cấu ngành nghề*: theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đặc điểm của từng địa phương;

- *Cơ cấu dân tộc*: phù hợp với cơ cấu dân tộc của địa phương; không thấp hơn khóa trước.

Trong trường hợp bỏ phiếu lần thứ nhất mà chưa đạt số lượng và cơ cấu cần thiết, ban thường vụ có thể bỏ phiếu bổ sung hoặc tổ chức các phiên họp tiếp theo để thảo luận, giới thiệu bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ xuất thân từ công nhân, dân tộc ít người, cán bộ làm công tác trên các lĩnh vực khoa học, công nghệ, văn hóa, nghệ thuật, con em công nông và gia đình có truyền thống cách mạng...

3- Định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch.

Trong mỗi nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy khối, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn nêu trên.

- Trong các năm tiếp theo, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối rà soát, bổ sung những cán bộ có triển vọng phát triển vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí tín nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm (đối với quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và các nhiệm kỳ tiếp theo).

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ căn cứ vào đánh giá cán bộ để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch:

Những đồng chí đưa vào quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý lần đầu nói chung phải đủ tuổi để tham gia được hai khóa trở lên, ít nhất phải tham gia được trọn 01 khóa (ví dụ: đối với nhiệm kỳ cấp ủy 2015-2020 thì ít nhất nam sinh từ năm 1960, nữ sinh từ năm 1965 trở lại đây; đối với nhiệm kỳ hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân 2016-2021 thì nam sinh từ năm 1961, nữ sinh từ năm 1966 trở lại đây)

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị xã, thành phố là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ huyện, thị xã, thành phố (đối với quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 là tháng 7/2015); đối với quy hoạch các chức danh lãnh đạo chính quyền tính theo thời điểm bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp (đối với nhiệm kỳ 2016 - 2021 là tháng 05/2016).

Khi xây dựng mới và rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ vào hướng dẫn về độ tuổi nêu trên để xem xét, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch. Khi tiến hành đại hội đảng bộ

và bầu cử hội đồng nhân dân các cấp, căn cứ vào hướng dẫn của Trung ương, tỉnh sẽ quy định cụ thể về độ tuổi cán bộ tham gia ứng cử.

B- QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ Ở CÁC SỞ, BAN, NGÀNH. MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ TỈNH.

1- Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch:

1.1- Cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ:

- Ban cán sự đảng, đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn).
- Lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương ở tỉnh (nơi không lập ban cán sự đảng, đảng đoàn).
- Đối với Tỉnh đoàn: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; đối với các công ty Nhà nước: ban thường vụ đảng ủy (hoặc chi ủy) công ty, giám đốc, phó giám đốc, chủ tịch công đoàn của công ty.

Các cơ quan có thẩm quyền nêu trên, dưới đây gọi chung là *tập thể lãnh đạo*.

1.2- Thẩm quyền quy hoạch được thể hiện thông qua các công việc cụ thể sau:

a/ Xây dựng đề đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan, đơn vị, bao gồm:

- Cấp trưởng và cấp phó của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tương đương ở tỉnh; cấp trưởng các ban, cơ quan trực thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đối với các doanh nghiệp Nhà nước: lãnh đạo doanh nghiệp thuộc diện Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

b/ Xây dựng và quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ đã phân cấp cho tập thể lãnh đạo trực tiếp quản lý như: cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tương đương ở tỉnh (theo phân cấp quản lý cán bộ).

2- Quy trình xây dựng quy hoạch:

2.1- Chuẩn bị: Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch, tập thể lãnh đạo tiến hành các công việc sau:

a/ Chỉ đạo xây dựng quy hoạch các phòng, ban, doanh nghiệp trực thuộc và tương đương, làm cơ sở để phát hiện nguồn cho quy hoạch cán bộ lãnh đạo cấp sở, ban, ngành và tương đương ở tỉnh.

b/ Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

- Rà soát, đánh giá chung đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là về trình độ, độ tuổi, ngành nghề, lĩnh vực công tác, cán bộ xuất thân từ công nhân, nữ, dân tộc ít người...

- Đánh giá cán bộ diện tập thể lãnh đạo, quản lý theo các nội dung nêu tại điểm 3.1, phần I của Hướng dẫn này.

- Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ, phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục đảm nhận chức vụ cũ; cán bộ không đủ điều kiện bổ nhiệm lại...

c/ Xác định tiêu chuẩn chức danh cán bộ: căn cứ vào nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo xác định cơ cấu, độ tuổi, tiêu chuẩn cụ thể của cán bộ dự nguồn quy hoạch các chức danh. Bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong từng cấp lãnh đạo, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số...

2.2- Các bước tiến hành quy hoạch:

Trên cơ sở quy hoạch của cấp dưới, phòng, ban hoặc bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch và đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch các chức danh, báo cáo tập thể lãnh đạo cho ý kiến trước khi đưa ra lấy phiếu giới thiệu tại Hội nghị cán bộ.

Các thông tin cơ bản gồm: họ và tên, năm sinh, năm vào Đảng, chức vụ, ngạch bậc công chức, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học...; tỷ lệ phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh ở cấp dưới.

Bước 1: phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

(1) Hội nghị cán bộ giới thiệu nguồn:

Thành phần Hội nghị:

- *Đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tương đương:* Ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; bí thư, phó bí thư đảng bộ (chi bộ) cơ quan; chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn ngành; trưởng các đoàn thể của cơ quan; các đồng chí chuyên viên chính trở lên.

- *Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh:* lãnh đạo đơn vị, ủy viên ban chấp hành đảng bộ (hoặc chi ủy chi bộ) đơn vị; lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó và bí thư cấp ủy (nếu có) các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể của cơ quan; các đồng chí chuyên viên chính trở lên.

- *Đối với các doanh nghiệp Nhà nước:* Ủy viên ban chấp hành đảng bộ (hoặc chi ủy chi bộ) doanh nghiệp; giám đốc, phó giám đốc và tương đương của doanh nghiệp; bí thư đảng ủy, giám đốc, phó giám đốc các đơn vị thành viên trực thuộc doanh nghiệp; trưởng các đoàn thể của doanh nghiệp...

Nội dung: lấy phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị...

Tại Hội nghị này không tổ chức lấy phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Đối với các chức danh này, tập thể lãnh đạo

cơ quan, đơn vị xem xét kết quả quy hoạch ở cấp dưới và tham khảo ý kiến cấp ủy cơ quan để xem xét, bỏ phiếu quyết định quy hoạch.

Trình tự:

- Lãnh đạo sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh.

- Bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ phát danh sách kèm thông tin về cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch để cán bộ dự hội nghị nghiên cứu. Các đại biểu dự Hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

- Các đại biểu dự Hội nghị bỏ phiếu giới thiệu, bộ phận làm công tác tổ chức thu phiếu, kiểm phiếu.

Đối với những cơ quan, đơn vị có nhiều đơn vị trực thuộc, trú đóng phân tán thì không nhất thiết tổ chức hội nghị mà có thể tham khảo ý kiến qua thư, nhưng phải bảo đảm khách quan, bí mật thông tin giới thiệu (người tham gia bỏ phiếu giới thiệu gửi ý kiến của mình tới tập thể lãnh đạo trong phong bì do phòng (ban, bộ phận) làm công tác tổ chức cán bộ chuẩn bị sẵn; mở bóc bì để kiểm phiếu cùng lúc).

(2) Các thành viên lãnh đạo giới thiệu:

Các ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn; cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành và tương đương; giám đốc, phó giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước giới thiệu:

- Người thay thế cương vị mình (2-3 người).

- Nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...

(3) Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn: phòng (ban, bộ phận) làm công tác tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của hội nghị cán bộ và thành viên lãnh đạo, báo cáo tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất danh sách nhân sự đưa ra lấy ý kiến của ban chấp hành đảng bộ (chi ủy) cơ quan.

Bước 2: tổ chức lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) cơ quan:

Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi ủy chi bộ) cơ quan thảo luận, ghi phiếu giới thiệu cán bộ vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

Đối với cán bộ ở đơn vị trú đóng tại các địa bàn xa, không sinh hoạt Đảng ở đảng bộ cơ quan thì tham khảo ý kiến của ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng có cán bộ công tác.

Bước 3: tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định quy hoạch cán bộ:

Trên cơ sở nghiên cứu kết quả giới thiệu của các bước trên, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, thảo luận, ghi phiếu quyết định.

- Giới thiệu cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo sở, ban, ngành và tương đương, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh, lãnh đạo doanh nghiệp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét duyệt (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

- Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý.

Khi ghi phiếu, mỗi thành viên tập thể lãnh đạo có thể chọn, giới thiệu 2-3 người cho một chức danh và một người quy hoạch tối đa vào 2-3 chức danh; chú ý bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong các chức danh cán bộ; dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm.

Các đồng chí được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo bỏ phiếu tán thành thì đưa vào danh sách quy hoạch. Kết quả quy hoạch phải bảo đảm mỗi chức danh lãnh đạo có ít nhất 2-3 cán bộ dự nguồn. Các tập thể lãnh đạo cần quan tâm xem xét, đưa vào quy hoạch để đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ có triển vọng phát triển chưa là đảng viên nhưng đảm bảo tiêu chuẩn phát triển vào Đảng.

3- Định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch:

Trong mỗi nhiệm kỳ đại hội toàn quốc của Đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào đầu năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn.

- Vào đầu năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội, các tổ chức, đoàn thể xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ mới và các nhiệm kỳ tiếp theo của tổ chức, đoàn thể mình đầy đủ các bước như quy trình hướng dẫn.

- Trong những năm tiếp theo, các tập thể lãnh đạo rà soát, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới, đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm.

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, các tập thể lãnh đạo căn cứ vào đánh giá cán bộ hằng năm để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch:

Chỉ đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn đối với những đồng chí còn đủ tuổi bổ nhiệm trong nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo (Ví dụ: các đồng chí quy hoạch lần đầu vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của nhiệm kỳ 2016-2021 ít nhất phải đủ tuổi công tác trọn nhiệm kỳ 2016 -2021: nam sinh từ năm 1961, nữ sinh từ năm 1966 trở lại đây). Các đồng chí được bổ sung vào quy hoạch của

nhiệm kỳ hiện tại cũng cần đủ tuổi công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ bổ nhiệm (5 năm).

III- QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ theo quy hoạch:

Căn cứ vào quy hoạch cán bộ và tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, ban thường vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp cán bộ theo quy hoạch.

Cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt quy hoạch đồng thời với phê duyệt quy hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý; kiểm tra cho ý kiến về kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ theo quy hoạch của cấp dưới.

2- Bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch:

- Việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ.

- Cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở cấp trên nói chung phải kinh qua chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp dưới; ở các địa phương, thành viên ban thường vụ cấp ủy huyện, thị xã, thành phố nói chung phải kinh qua bí thư hoặc chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực thuộc.

- Khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh nào thì phải chọn cán bộ có trong quy hoạch của chức danh đó; trường hợp thật đặc biệt mới chọn các đồng chí trong quy hoạch các chức danh tương đương.

- Trong tờ trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cần nêu rõ về nhân sự có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hay không; nếu không thì phải giải trình rõ lý do.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1- Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan; đơn vị... căn cứ vào Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004, Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác quy hoạch cán bộ và Hướng dẫn này, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Cụ thể như sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ và đồng thời tiến hành xây dựng quy hoạch cán bộ ở cấp mình.

- Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt quy hoạch theo quy định. Thời gian báo cáo trước 31/01 hằng năm đối với quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm (riêng năm 2013 báo cáo trước 15/5).

- Những nơi đã tiến hành xây dựng quy hoạch đầu nhiệm kỳ (trong năm 2012) thì không nhất thiết phải làm lại quy hoạch, tập thể lãnh đạo căn cứ Hướng dẫn này để rà soát, bổ sung và báo cáo theo quy định.

2- Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Nghe báo cáo và tham gia ý kiến về quy hoạch cán bộ của các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch, phê duyệt kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sắp xếp cán bộ theo quy định và thông báo lại cho địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các địa phương cơ quan, đơn vị, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng mới và rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

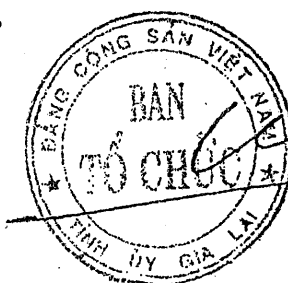
Hướng dẫn này thay cho Hướng dẫn 22-HD/BTCTU, ngày 26/12/2008 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị các đồng chí kịp thời trao đổi với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương,
- Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng, TCCB.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Mộng Hoàng